

TIÊU - THUYẾT NHẬT - BAO

Năm thứ hai

Số 250

Ngày 18-7-39

KHOA - HỌC

Huyền - Bí



TRONG SỔ NÀY :

— Xem Tử-Vi —

Đoán tính-nết bằng chữ ký
Học Thôi miên trong ba tháng

và truyện giải:

TIẾNG SÂM BẠCH-VÂN

(Đời Trạng-Trình) của Vantuyen)

Và đặc-biệt :

Phép xem tuổi làm nhà

Bùa Chú — Đoán mộng

Sâm-Trạng-Trình



SỐ 47

3 XU

Nhà in MAI-LINH xuất-ban

Sấm Trạng-trình

Trạng - Trình, tức Nguyễn-bỉnh-Khiêm, nổi tiếng đến bây giờ là vì khoa lý, - số của ông. Những câu sấm truyền lại, tính toán ai-ất thần-kinh, nhiều điều đã linh-nghiệm, tiếc thay thời thế quá, rất là khó hiểu, nên chỉ khi nào việc đã xảy ra, ta mới nhận được những lời lẽ huyền-bí ẩn-náu ở trong nhà. Dưới đây, chúng tôi trích trong Bạch-Vân thi-tập, - một tập thơ của Trạng-Trình lại, - rút ra những bài sấm truyền, để tất cả các bạn đọc có thể hiểu.

Những bài này, hoặc bằng nôm, hoặc bằng chữ, có nhiều câu c-trắc (lối riêng của ông Bỉnh-Khiêm, đến ngay trong thơ Đường vậy), và nhiều tiếng cổ xưa, hơi khó hiểu, song chúng tôi để nguyên-văn để các bạn dễ đường tra-cứu và suy xét.

I

1. Vận lành mừng gặp tiết lành.
Thấy trong quốc ngữ tập lành nên câu,
Một câu là một nhiệm mầu.
Anh hùng gấn được, mới hầu giá cao,
Trải vì sao mây che thái-ất,
Thửa cung tay xé nhật phù lên.
Việt-Nam khởi tổ gây nên,
Lạc-Long ra trị đương quyền một phương.
Thịnh suy bĩ thái chẳng thường,
10. Một thời lại một nhiều vương nên lẽ,
Đến Đinh-Hoàng là ngôi cửu-ngũ.
Mở bản-đồ rủ áo chấp tay,
Ngự đao phút chốc đổi thay.
Thập bát tử giấy quyền đã nổi lên,
Đông-A âm-vị nhi truyền.
Nam-phương kỳ một bỗng liền lại sinh,
Chấn-cung hiện nhật quang-minh.
Sóng lay khôn chống trường thành bền cho,
Đoài-cung vẽ rạng trăng thu.

20. Ra tay mở lấy đế-dô vạn-toàn.
Sáng cửu-thiên âm vừng hồng-nhật,
Dưới lần trên ăn vắn uống quen.
Sửa sang muôn vật cầm quyền,
Ngồi không ai dễ chẳng nhìn giúp cho,
Kia liệt-vương khí hủ đồ ủng,
Mặc cường-hầu ông-ông tranh khôn,
Trời sinh ra những kẻ gian.
Mặc khôn đòi phép, mặc ngoan tham tài,
Áo vàng ấm áp, đà hay.
30. Khi sui đắp núi, khi sai xây thành;
Lấy đặc-diên làm công thiên-hạ.
Được mấy năm đất lở riêng mòn,
Con yết ạch-ạch tranh khôn,
Vò-già mở hội mộng-tôn làm chùa,
Cơ trời xem đã mê-dồ,
Đã đô lại muốn mở đô cho người.
Ấy lòng trời sui lòng bất nhẫn,
Suốt vạn dân cư giận nhận than.
Dưới trên giốc trí lo toan,
40. Những đua bán tước bán quan làm giàu.
Thống ru nhau làm mỗi phú-quí,
Mấy trung-thần có ý an dân.
Đua nhau làm sự bất nhân,
Đã tuân rồn bề, lại tuân dẫu non.
Dư đồ chia rẽ kiên khôn,
Mỗi giường man mác khiếp mòn lòng nhau.
Vội sang giàu giết người lấy của,
Sự có chẳng mặc nợ ai đòi,
Việc làm bất chính toi bời,
Minh ra bỗng lại thấy thôi bấy giờ.
Xem tượng trời đã gia ra trước,
Còn hung hăng bạo ngược quá xưa.
Cuồng-phong cả sớm liền trưa,
Đã đàn Cửa-Khúc, còn thơ thi-đề.
55. Ấy Tần-vương ngu mê chẳng biết,
Đề vạn dân dè lại giết dè.
Luôn năm trật vật đi về,

Âm binh ở giữa nào hề biết đầu.
 Thấy thành-đô tiếng kèn ồng-ồng,
 Cũng một lòng trời chống khác nào,
 Xem người đường vững chiêm bao,
 Nào đâu còn muốn ước ao thái-bình.
 Một góc thành làm tám chúng quỉ,
 Đua một lòng ích kỷ hại nhân,
 Bốn phương rờ rờ hồng-trần.
 Làng khua mõ-cá, làng phân diêm tuần,
 Tiếc là những xuất dân làm bạo.
 Giục khua loài thỏ cáo tranh nhau,
 Nhân danh chọn hết đầu đầu,
 Bảy giờ thiên hạ âu sầu càng ghê,
 Hùm già lạc dấu khôn về.
 Mèo non chi chi tìm về cổ hương,
 Chân dê móng khởi tiêu tường.
 Nghi nhau ai dễ sửa sang một mình.

(Còn nữa)

Đã in xong lần thứ ba

HỌC TIẾNG PHÁP

Theo lối thực hành

(Étude pratique du Français)

Quyển nhất ... 0\$80

Quyển nhì ... 0\$80

Cước gửi cả hai cuốn ... 0\$40

Thư và mandat gửi cho :

Nhà in Mai - Linh - Hà

âm Trạng-trình

(Tiếp theo)

Nội thành hoảng-hốt hư kinh,
 Đầu khi tin sứ chèo thành lại sang
 Bỏ mồ-bôi, bắc-giang tái mã
 Giữa hai xuân, bỗng phá tổ long.
 Quốc trung kinh dụng cáo không,
 Giữa năm, vả lại khiêm-hung mùa màng
 Gà đâu sớm gáy bên tường,
 Chẳng yên thì cũng bất tường chẳng không
 Thủy binh cò ngất văn-hồng,
 Bộ binh tấp nập như ong kéo hàng.
 Đứng hiên ngang, đổ ai biết trước,
 Ấy Bắc-binh sang việc gì chẳng?
 Ai còn khoe tri, khoe năng.
 Cấm kia bắt nọ, tung bưng đôi nơi.
 Chưa từng thấy đời nào sự lạ
 Bỗng khiến người giá họa cho dân.
 Muôn binh sao chẳng lấy nhân,
 Muốn yên sao chẳng dục dân ruộng cày
 Đã nên si Hoàn-Linh đời Hán,
 Đúc tiền ra bán tước cho dân.
 Sun-soe những đắp cây quân,
 Chẳng ngờ thiên-đạo soay văn đã công
 Máy Hóa-công nắm tay dễ ngộ,
 Lòng báo thù, ai thừa đã nguôi,
 Thung-thắng tưởng thấy đạo trời,
 Phò Lê, diệt Mạc nghĩ đời quân ra
 Cát lăm bốn bề can qua
 Nguyễn thì chẳng được sẽ ra lại về
 Quân Lũng binh duệ đầy khe,
 Kẻ sừng cừ nước, kẻ khoe tri đời
 Bảy giờ càng khốn ai ơi.
 Quỷ ma chật-vật, biết trời là đầu?
 Thương những kẻ ăn rau, ăn rói,
 Gặp nước bung, con cái ở đầu?

Báo thù ấy chẳng sai dân,
Tìm non có rẫy, chung sau mới toàn
Xin những kẻ hai lòng sự chúa,
Thấy dẫu hơn thì phụ thừa-ân
Cho nên phải báo trăm-luân
Ai khôn mới được bảo thân đời này.
Nói cho hay khảm-cung rồng giấy,
Chí anh-hùng xem lấy mới ngoan.
Chữ rằng lục-bất nguyệt gian
Ai mà nghĩ được, mới gan anh-tài,
Hễ nhân-kiến đã đời đất cũ.
Thì phụ-nguyên mới chỗ bình ra
Bốn phương chẳng động can-qua
Quần hùng các xứ điều-hòa làm tôi
Bấy giờ rộng mở quy-khôi
Thần-châu thu cả mọi nơi vạn-toàn,
Lại nói sự Hoàng giang sinh thánh
Hoàng-phúc xưa đã định tây-phong
Lần lần thế-giới sáng trong
Lỗ-lộ mặt rồng, dần có chữ vương.
Bồ sinh tài lạ khác thường
Thần-Nghiêu là trí, Cao-Quang là tài
Lam ý trời, có lòng khai thánh
Độc sinh hiền điều đỉnh hộ mai
Chưa Đâu, Thai những vì sao cả
Dung ở tay, phụ tá vương-gia
Bắc-phương chính-khí sinh ra
Cả ông Bạch-sĩ điều-hòa hôm mai.
Song thiên nhật rạng sáng soi
Thần-nhân chẳng biết thì coi cho tường
Đời này thánh kể vì vương
Đã no đạo đức văn-chương trong mình
Uy-nghi trạng mạo khác hình
Thần-cư một góc kim tinh phương Đồi
Cung nhân khuya sớm dưỡng nuôi
Chờ cơ sẽ mới ra tài cửa dân
Minh-thư mấy quyển kinh-luân
Thần-văn địa-lý nhân-luân càng mẫu

140

Người biết đâu, anh-hùng hẳn biết
 Xem sắc mây, đã biết thành long
 Thánh-nhân cư có Thụy-cung
 Quân thần đã định, dìn lòng chớ tham
 Lại dấn dăng tú-nam chí cả
 Chớ vội-vàng tất tả chầy rông
 Học cho biết lý cát-hung
 Biết phương hướng hội, có dùng lăm chi
 Hễ trời sinh xuống phải thì
 Bất kỳ nhi ngộ mạng gì tướng trông
 Kia những kẻ vội lòng phú quý
 Xem trong mình một tý đều không
 Ví dù có gặp ngư-ông
 Lưới chài đâu sẵn nên công mà hồng
 Xin khuyên dăng thời trung quân-tử
 Lòng trung-nghi ai nhớ cho tinh
 Âm dương cơ ngẫu ngộ sinh
 Thái-nhâm, Thái-ất trong lòng cho hay
 Văn thi luyện nghiên bài. quyết thắng
 Khen Tử-Phong cũng dăng Khổng-Minh
 Vô thông yên-thủy, thần-kinh
 Được vào trận-chiến mới rành biến-cơ
 Chớ vật-vờ quen loài oang-kiến
 Biết ray tay, miệng biển nói không
 Ngõ hay gặp hội mây rồng
 Công danh chơi-chót chép trong vân-dải
 Bây giờ phỉ sức trí trai
 Lọ là cho phải ngược xuôi nhọc mình
 Nặng lòng thực có vĩ kinh
 Cao tay mới găm biết tình năm nào
 Trên trời có mấy vì sao
 Đủ no hiền-tướng anh-hào đôi nơi
 Nước-Nam thường có thánh tài
 Ai khôn xem lấy hôm mai mới tường
 So mấy lời đề tàng kim-quỹ
 Chờ hậu lai có chí sẽ cho
 Trước là biết nẻo tôn phò
 Sau là cao chí biết lo mặc lòng

Sấm Trạng-trình

(Tiếp theo)

135. Xem đoài, cung đến thời bất tạo
 Thấy vĩ-tinh liệu rạo cho mau
 Ngươi lòng tham tước, tham giàu
 Tìm nơi tham-hiêm bởi hần bảo thân
 Tre con mang mệnh tướng-quân
 Ngõ oai đã rầy, ngõ nhân đã nhường
 Ai lấy gương vua U thừa trước
 Loạn ra vì tham ngược bất nhân
 Đòi phương ong khởi lần lần
 Muôn sinh ba cốc cầm quân giấy loạn
 Man-mác một đỉnh Hoành-Sơn
 Thừa cơ, liền mới nổi cơn phục-thù
 Ấy là những bịnh-thù thai-thái
 Lòng người sui ai nấy biết ru
 Phá điền, dầu khỉ, cuối thu
 200. Tái binh mới động thập thò liền sang,
 Lọ chẳng thường trong năm khôn siết.
 Về lại thêm hung hiệt mất mùa
 Lừa tình hiện trước đôi thu
 Bây giờ thiên-bạ mây mù đủ năm,
 Coi thấy những sương sâm tuyết lạnh
 Loài bất-bình tranh mạnh hung hăng
 Thành cầu cá lửa tung bùng
 Kẻ ngàn dòng-bãi, người rừng bắc-lâm,
 Chiến-trường chốn chốn cát lăm
 Kẻ nằm dây đất, kẻ trằm dây sông.
 Sang thu chín huyết hồng tứ giả,
 Nơi dân dễ tranh phá đôi nơi
 Bua nhau đồ thần quần lè,
 Bây giờ thiên-bạ khôn bề tựa nương
 Kẻ thì phải thừa hung-hoang,
 Kẻ thì bính hỏa chiến-trường chết oan
 Kẻ thì mắc thừa hung-tàn
 Kẻ thì hận của bỗng toan khốn mình

(Còn)

Muốn vương dụng tổ cần tranh,
 Điền thi làm chước xuất binh thủ thành 220.
 Bời bời đua mạnh tranh hành,
 Ra dân đánh dấy đem binh sớm ngày
 Bề thanh cá phải ăn cây
 Bật bằng nôi sấm cát bay bụi mù
 225 Nào ai đã dễ nhìn u,
 Thủy-chiến bộ-chiến mặc dù đôi con
 Cày bay là lửa đôi ngàn,
 Một làng còn mấy chim đàn bay ra
 Bốn phương cùng có can qua,
 Làm sao cho biết nơi hòa bảo thân
 Bốn phương thực có chân-nhân,
 Quân tiên khởi nghĩa chẳng phân hại người
 Tìm cho được chốn được nơi,
 Thái nguyên một giải lần chơi trú đình
 235 Bốn bề núi đã riêu quanh,
 Một đường tiền-mạch nương mình dấy an
 Hễ đứng nam nhiều phen tàn-tặc,
 Lành cho xa kẻ mắc đao binh,
 Bắc-kinh mới thực đế-kinh
 Giấu thân chưa dễ giấu danh được nào
 Chim hồng vũ cánh bay cao,
 Tìm cho được chốn mới vào thần kinh
 Ai dễ cứu con thơ sa giếng
 Đua một lòng tranh tiếng giục nhau
 245 Vạn dân chịu thừa âu sầu,
 Hễ dư đội ngũ mới hầu khoan cho
 Cây cày thu dãi thời mùa.
 Bấy giờ phá ruộng lọ chờ mượn ai
 Nhìn ra cận duyệt viễn lai,
 250 Chẳng phiên binh nhọc chẳng nài lương thêm
 Xem trọng trời biết đường đời trị
 Gấm về sau họ Lý xưa nên
 Gương nhà đề thấy dấu truyền,
 Gấm xem bốn báu còn in đời đời
 Thần qui cơ-nỗ ở trời,
 Bề làm thần-khi thừa nơi trị trường,
 Lại nối sự Hoàng-Giang sinh thánh

Luận chứng một tập kim thời,
Tướng quyền sĩ tử nam-nhi học đòi
Trượng-phu có chí thời coi,
Những câu nhiễm-nhật đáng đôi ngành vàng
Tài này nên đáng vẽ vang
Biết chứng đời trị biết đường đời say,

(Còn nữa)

(Tiếp theo)

Kể từ nhân doãn mà đi,
Số chưa gặp thì biết hòa chép ra
Tiếc thay hiền sĩ bao già,
Ước bằng Bành-Tổ ắt là Thái-công
Thờ cho tay giúp ra dùng,
Tài này so cùng tài trước xem sao
Thiên trời kẻ chín tầng cao,
Tài nghe bằng một, ti-hào biết hay
Hiếm vì sinh phải thời này,
Hấp phải mở nước tiếc thay chung đời,
Hưng đã thay thánh nghìn tài
Dùng sinh rồi kiếp quý ma nhà trời
Núi ma thì lặn sự đời
Thôi thì phải lụy tài trai khôn lẩn
Núi ma âm-chúa bội-quân,
Hưng thời đời trị soay vẫn dặng dấu
Chờ cho nhân-doãn hết sau
Đến chừng đời ấy thấy ân nhiều nản
Thôi thì những kẻ ắt gian
Hiếp dữ đạo thiết làm loạn có hay
Vua nào tin ấy đã bày,
Thiên địa bất chính dưới nay dấy loạn

Hoa như bụi-bạc nghịch vì
 Lành gần gũi kỹ dân thì khôn thay
 Thắc thối gần được thì hay
 Thế nào như vậy ra tay sẽ dùng
 Thái trãi cô chủ anh hùng.
 Muốn làm tướng sảy lập công chương đời
 Hình như nhiệm nhặt bộ trời
 Các như nhiệm nhặt mấy trai anh hùng

Đi tìm cho đến đẽ-cung
 Rắp phù xuất lực đẽ-cung được toàn
 Bảo nhau cương kỷ cho tường
 Bốn phương cũng được cho yên trong ngoài
 Chờ cho động đất chuyển trời,
 Bấy giờ thánh sẽ nên trai anh hùng
 Còn bên thì náu chưa xong
 Nhân lực cướp lấy thiên công những là
 Đời ấy những quỷ cùng ma
 Chẳng còn ở thật người ta dân mà
 Trời cao đất rộng bao xa,
 Làm sao cho biết cửa nhà đế vương
 Dù trai ai chưa biết tường,
 Nhất thổ thời sĩ khảm phương thổ này
 Ý ra lực thất gian nay
 Thời vận đã định tuần này hưng vương
 Trí xem nhiệm-nhất cho tường
 Bảo-giang thành uất trung-ương thổ này
 Vua ngự thạch bàn xa thay,
 Đại ngàn vắng vẻ những cây cùng rừng
 Gà kêu, vượn hót vang lưng
 Đường đi thổ thổ dặm chưng khôn dò
 Nhân dân vắng mặt bằng tờ
 Sơn lâm vào ở đồ nhờ khốn thay
 Vua còn cuộc nguyệt cây mây
 Phong điều vũ tuấn thú rầy an thân
 Phong đẳng hòa cốc chứa chan
 Vua ở trên ngàn có ngũ sắc mây
 Chính cung phương khảm văn soay
 Thực thay thiên-tử là nay trị-dời
 Anh hùng trí lượng thì coi
 Công danh chẳng ngại tìm đòi ra đi
 Tìm lên đến thạch-bán-Khê
 Có đất sinh thánh bên kia cuối làng
 Nhìn đi nhìn lại cho tường
 Chưa có sinh vương đâu là
 Chẳng tìm thì đến Bình-gia
 Thánh chưa sinh thánh báo ca địa bình

(xem tiếp trang 827)

(Tiếp theo trang 822)

Nhìn xem phong cảnh cũng xinh
 Tả Long triều lại, có thành đợt vảy
 Hầm hồ nổi khúc giang này
 Minh-đường Thất-diệu trước bày mặt ta
 Ở xa thấy một con voi
 Cưỡi dân quen bụi, trông hồ sau
 Ấy đêm thiên-tử về châu
 Tượng chùng đế thánh, tộ lâu trị đời
 Song thiên nguyệt rạng sáng soi
 Sinh đảng chùa ấy là ngôi chẳng cầu
 Đến thời thịnh vượng còn lâu
 Đến đến tam hợp chia nhau sẽ làm
 Khuyết cho đông, bắc, tây, nam,
 Muốn làm tướng sủng, thì xem trong này

Thiên sinh thiên-tử v hỏa-thôn
 Một nhà họ Nguyễn phúc sinh tôn,
 Thiên sinh cha mẹ đã cách trở
 Hầm sinh thiên-tử Bảo-giang môn

Hầm sinh thiên-tử là rung cây
 Hầm sinh vương nam, đông tới tây :
 Thiên sinh hiền hiền An đất nước,
 Thiên sinh Cổ tịch sạch Âm mây :
 Thiên sinh nổi sóng núi Thao cái
 Hầm sinh trên đỉnh Hầm nước đầy
 Một giờ một Thiên sĩ sinh Bối ?
 Thiên sinh người Vĩnh, Hầm cho hay
 Thiên sinh bóng di con quay (vay)
 Thiên sinh chúng chúng giờ hay toàn dài
 Thiên sinh còn đứng trên gối,
 Thiên sinh đứng đứng bởi người đứng lên
 Thiên sinh lung, thương nữa còn,
 Thiên sinh ai có đủ phần như ai ?

(Còn nữa)

Sâm Trạng-trình

(Tiếp theo)

Vấn tay ngồi nghĩ đông dài,
Thương người có một, lo hai phận mình.

Canh niên tàn phá
Tuất, bọ phục sanh
Nhị ngũ dư bình

Long vĩ xà đầu khỏ chiến-tranh
Cao qua xứ xứ khởi đao binh
Mĩ đế đương cước anh hùng tận
Tham dục niên-gian kiến thái-bình

Thần thời vắng vẻ bấy nhiêu lâu
Cổ một đêm xà đánh lộn nhau
Thần sự leo cãnh cho sĩ bóng,
Thần sự làm quái phải sai đầu
Chợt sự làm le mong cần tồ
Ngựa lửa đứng-dỉnh bước về tàu
Thần ở trên rừng găm mới giậy,
Thần về quê cũ bắt ngựa tàu

Thần còn nhớ-khôn dĩ định
Thần mình thời tiết hoa tàn
Thần dân đương đầu mã-vị
Thần hành hành-quy nhập Trường-an

Thần giang thiên-bổ xuất
Thần chiến tự-nhiên thành
Thần dân dân hiền nhân
Thần thế-lạc an cư

470. Dục thức thánh-nhân hương,
Quá kiều cư bắc-phương
Danh vi Nguyễn-gia tử,
Kim tịch sinh ngư-lang

Thượng đại-nhân bất nhân
Thánh ất dĩ vong ân
Bạch-hồ kim đới ấn,
Thất thập cô lai xuân

Bắc hữu kim-thành tráng
Nam tạc ngọc bích thành
Hỏa-thôn đa khuyển-phệ
Mục-giã dục nhân canh

480. Phú quý hồng-trần mộng
Bần cùng bạch phát sinh
Anh-hùng vương kiếm kích
Mạn cô đồ thái-bình
Nam:Việt hữ Ngư-tinh
Qua thất bản thủy sinh
Địa giới sĩ vị bạch
Thủy trâm nữ bất kinh
Ký mã su dương tảo,
Phù kê thắng đại minh

440. Chư thử giai phong khởi,
Thị mao xuất thái-bình.

Phân nhân tòng bắc khởi
Nhiều nhiều xuất dòng chính
Bảo-sơn thiên-tử xuất
Bất chiến tự nhiên thành

Thủy trung tàng bảo-cái,
Hứa cặp thánh-nhân hương
Mộc hạ châm châm khâu
Danh thế xuất nan lường

450.

Danh vi Nguyễn-gia tử,
 Tinh bản tại Ngưu-lang
 Mai dữ lê-viên dưỡng,
 Khởi nguyệt bộ đại giang
 Hoặc kiều tam lông-ngạn,
 Hoặc ngư kim lăng cương
 Thiên dữ thần thực thủy,
 Thủy trình ngũ sắc quang
 Kim kê khai lựu điệp
 Hoang cái xuất quý phương

460.

Nhân nghĩa thủy vi địch
 Đạo đức thủy dữ dương,
 Tộ truyền nhị thập ngũ,
 Vận khái ngũ diên trường
 Vận đảo dương hầu ách
 Chấn đoài cương bất trường
 Quần gian đạo danh tự,
 Bách tính khổ tai ương
 Can qua chanh dấu khởi,
 Phạm dịch thán hung hoang

470.

Ma vương sát đại quỷ
 Hoàng thiên tru ma vương
 Kiền khôn phú tái vô lương,
 Đào viên đỉnh phát quần dương tranh hùng
 Cơ nhị ngũ thư hùng vị quyết
 Đảo Hoàn sơn tam liệt ngũ phân
 Ta hồ vô phụ vô quân,
 Đào viên tán lạc ngô dân thủ hành
 Đoài phương phúc địa dáng linh
 Cửu trùng thủy ứng long thành ngũ vân

480.

Phá điền thiên-tử dăng trần
 Dũng sĩ nhược hải mưu thâm như lâm
 Trần công nãi thị phúc tâm,
 Giang hồ xử sĩ Đào tiềm xuất du
 Tương thần hệ xuất y chu
 Thứ ky phục kiến, Đường ngu thị thành
 Hiệu xung thiên hạ thái bình

487.

Đông tây vô sự, nam thành quốc gia

HẾT